

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày: 23-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Kha

2. Ông Lê Ngọc Sửu

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2017/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXX ngày 11/01/2018 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: **KSOK Tr**; sinh năm 1994; Tên gọi khác: P; HKTT: Thôn Nhon H, xã Đá B, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố Tân T, phường Tân B, thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: ÊĐê; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Ksok T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Có chồng: Cao Thanh V, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.Người làm chứng: Hoàng Hải S, sinh năm 2001, đại diện hợp pháp: Bà Phùng Thị T, Sinh năm: 1980 (mẹ của S). Cùng địa chỉ nơi cư trú: Khu phố Bình T, phường Tân Th, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

3.Người chứng kiến:

-Nguyễn Thành P, sinh năm 1973,

- Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983,

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Khu phố Tân T, phường Tân B, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h 00' ngày 23/10/2017, Ksok Tr gọi điện thoại cho A (không rõ nhân thân lai lịch) ở Bình Dương hỏi mua 1.200.000đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy đá thì người thanh niên đồng ý. Hai bên thỏa thuận giao nhận ma túy và tiền tại phòng trọ của Tr tại khu phố Tân T, phường Tân B, thị xã Đồng Xoài. Khoảng 11h15' cùng ngày, người thanh niên đến điểm hẹn giao cho Tr 01(một) gói nylon chứa ma túy đá, Tr trả cho người thanh niên 1.200.000đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). Khoảng 19h00' cùng ngày Tr chia số ma túy mua được thành 19 gói ma túy có kích thước khác nhau và cất giấu trong người. Tr sử dụng hết 02 gói ma túy. Đến 19h 45' ngày 24/10/2017, Hoàng Hải S sử dụng số điện thoại 0963.465.214 gọi vào số máy 0868.638.284 của Ksok Tr hỏi mua 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) ma túy và nói cho S nợ tiền đến ngày 25/10/2017 sẽ trả thì Tr đồng ý. Hai bên thỏa thuận giao nhận ma túy tại phòng trọ của Tr. S đến điểm hẹn gặp Trinh, Trinh bán cho S 01 gói nylon chứa ma túy. Số ma túy mua của Tr, S đã sử dụng hết.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/10/2017, Công an thị xã ĐX phối hợp Công an phường Tân B kiểm tra phòng trọ của Ksok Tr, phát hiện trong túi quần Jean Tr đang mặc có 16 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (Tr khai nhận là ma túy tổng hợp) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an thị xã ĐX tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ksok Tr thu giữ: 01 (một) nỏ thủy tinh dài 10 cm và 01 ống hút nhựa dài 13 cm màu xanh sọc trắng được gắn trên một nắp nhựa màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) kéo kim loại dài 16cm đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại dài 10cm đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 01 (một) que gạt ga màu đỏ và 01 (một) điện thoại có chữ Nokia màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 519/2017/GĐ ngày 31/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 16 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 1,9171 gam, là Methamphetamin.

Bản Cáo trạng số 01/CTr-VKS ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố bị cáo Ksok Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 46, 33, của Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Ksok Tr mức án tù 24-30 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS: đề nghị tịch thu tiêu hủy các dụng cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 01 bì thư được niêm

phong số 519 đựng ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) nỏ thủy tinh dài 10 cm và 01 ống hút nhựa dài 13 cm màu xanh sọc trắng được gắn trên một nắp nhựa màu trắng; 01 (một) kéo kim loại dài 16cm; 01 (một) kéo kim loại dài 10cm; 01 (một) dao lam; 01 (một) quét ga màu đỏ. Tịch thu sung quỹ nhà nước. 01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu đen của bị cáo Trinh sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Ksok Tr khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố và thống nhất không có ý kiến gì đối với lời khai của Hoàng Hải S và những người tham gia tố tụng khác được hội đồng xét xử công bố trước phiên tòa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội bị cáo Ksok Tr khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy khoảng tháng 5/2017, nguồn ma túy có để sử dụng và bán kiếm lời là mua của một người tên A (*không rõ nhân thân, lai lịch*). Ngày 23/10/2017 Tr mua của A 1.200.000đồng ma túy đá (*ma túy tổng hợp*) mang về phòng trọ của mình chia làm 19 gói nhỏ sau đó bỏ vào trong túi quần đang mặc, Tr sử dụng hết 02 gói. Đến khoảng 19h 45' ngày 24/10/2017 Tr bán cho Hoàng Hải S 01 gói với giá 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) nhưng S nợ lại tiền. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/10/2017 bị cáo bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ và thu số ma túy còn lại là 16 gói.

[2]. Lời khai của Hoàng Hải S: Do là người sử dụng ma túy nên biết Tr có bán, ngày 24/10/2017 S điện thoại cho Tr hỏi mua 500.000đồng ma túy và xin nợ lại tiền ngày hôm sau trả thì Tr đồng ý, sau đó Sơn đến phòng trọ của Tr ở để lấy ma túy về sử dụng, S mua của Tr 01 lần duy nhất.

[3]. Đối chiếu lời khai của bị cáo Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai của đối tượng mua ma túy Hoàng Hải S; phù hợp về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện hành vi phạm tội; biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét; biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo Trinh với S, vật chứng thu giữ; kết luận giám định (*Tinh thể màu trắng đựng trong 16 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 1,9171 gam, là Methamphetamin*) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Ksok Tr mua ma túy về chia nhỏ ra làm nhiều bịch và bán lại cho Hoàng Hải S 01 lần là phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét về năng lực hành vi dân sự: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự nên nhận thức được ma túy là chất gây nghiện nặng, người sử dụng sẽ bị lệ thuộc hoàn toàn vào nó và làm mất khả năng điều khiển hành vi, ảnh

hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Mặc dù biết rõ được tác hại và hậu quả xảy ra, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân là được sử dụng ma túy và hưởng lợi từ việc bán lại ma túy có lời, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy trong y học, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ do hậu quả đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận và có thái độ ăn năn hối lỗi, có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự và thuộc người dân tộc thiểu số nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập gì nên không áp dụng.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Đối với Hoàng Hải S sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật. Đối tượng tên A bán ma túy cho bị cáo Tr không rõ họ tên, nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7]. Về vật chứng vụ án:

-01 bì thư được niêm phong số 519 đựng ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) nỏ thủy tinh dài 10 cm và 01 ống hút nhựa dài 13 cm màu xanh sọc trắng được gắn trên một nắp nhựa màu trắng; 01 (một) kéo kim loại dài 16cm; 01 (một) kéo kim loại dài 10cm; 01 (một) dao lam; 01 (một) quạt ga màu đỏ. Đây là các dụng cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

-01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu đen của bị cáo Tr sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Tuyên bố: **Ksok Tr (P)** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2].Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Phạt: **Ksok Tr (P)** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2017.

[3].Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 41 của BLHS; Điều 76 BLTTHS:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong số 519 đựng ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) nỏ thủy tinh dài 10 cm; 01 ống hút nhựa dài 13 cm màu xanh sọc trắng được gắn trên một nắp nhựa màu trắng; 01 (một) kéo kim loại dài 16cm; 01 (một) kéo kim loại dài 10cm; 01 (một) dao lam; 01 (một) quạt ga màu đỏ.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu đen của bị cáo Tr.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐX theo biên bản số 0001551, quyển số 0032 ngày 21/12/2017).

[4].Án phí: Căn cứ Điều 22, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5].Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27 Công an tỉnh BP;
- Sở tư pháp tỉnh BP;
- VKSND TX. Đồng Xoài;
- CCTHADS TX. Đồng Xoài;
- Công an thị xã Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)